

Bình Phước, ngày 02 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” nhằm bảo đảm quản lý theo hướng tập trung, thống nhất trên toàn quốc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập nhằm hiện đại hóa, chuyển đổi số công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, thiết lập hạ tầng công nghệ thông tin, các quy trình, quy định phục vụ việc hệ thống hóa, cập nhật, lưu trữ, bảo vệ an toàn và cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các quy định khác liên quan để góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

2. Yêu cầu

Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập phải được cập nhật, lưu trữ, bảo mật và quản lý theo quy định, bảo đảm an toàn thông tin quốc gia; sử dụng công nghệ số vào việc kiểm soát tài sản, thu nhập phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính quyền số; ứng dụng số để chuyển đổi công tác kiểm soát tài sản, thu nhập từ việc “kê khai, xác minh” sang “chủ động kiểm soát, phòng ngừa”. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập bảo đảm thực sự hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu



a) Giai đoạn 2022 – 2023

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các phần mềm ứng dụng để cập nhật, tích hợp dữ liệu, kết nối, chia sẻ bảo đảm khai thác an toàn, thông suốt Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Trong đó, hoàn thành việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; xây dựng phần mềm, cấu hình phần cứng Hệ thống Trung tâm, các máy tính, số hóa Bản kê khai tài sản, thu nhập; lắp đặt trang thiết bị công nghệ thông tin; cài đặt phần mềm, vận hành thử nghiệm.

- Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế, nâng cao năng lực của đội ngũ công chức trong thực hiện việc quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Đề xuất sửa đổi, hoàn thiện và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

b) Giai đoạn 2024 – 2025

- Tiến hành cập nhật dữ liệu về kê khai tài sản tại các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; tích hợp về Cơ sở dữ liệu quốc gia tại Thanh tra Chính phủ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Hoàn thành số hóa, lưu trữ 100% Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai. Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cổng dịch vụ công, cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo quy định.

- Từng bước thay thế hồ sơ giấy truyền thống nhằm hỗ trợ người có nghĩa vụ kê khai, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập, đến năm 2025 đạt 50% trở lên.

c) Giai đoạn sau năm 2025

- Thực hiện chuyển đổi số 100% công tác kiểm soát tài sản, thu nhập bằng việc sử dụng công nghệ số, dữ liệu số.

2. Phạm vi

Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Đối tượng

Các cơ quan quản lý nhà nước; các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

III. CHỨC NĂNG CỦA HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Mô hình thiết kế

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập lưu trữ tại Thanh tra Chính phủ do Thanh tra Chính phủ xây dựng, quản lý, vận hành gồm: thông tin về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả, an toàn, bảo mật theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

2. Cơ chế hoạt động

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập được hình thành (chuyển đổi, tích hợp, đồng bộ) từ các nguồn thông tin, dữ liệu như sau:

+ Dữ liệu kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai;

+ Dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập từ các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

+ Dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia khác thông qua kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật.

- Thông tin, dữ liệu hệ thống gồm:

+ Thông tin về tài sản, thu nhập được cập nhật vào từ các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trên hệ thống Cơ sở dữ liệu và được cập nhật vào đúng phân vùng do đơn vị quản lý. Thông tin cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu được xử lý kỹ thuật và chuẩn hóa thành dữ liệu, được lưu tại Trung tâm dữ liệu.

+ Sau khi thông tin được hệ thống tiếp nhận, mọi thay đổi về nội dung đã kê khai được thực hiện đến hết thời hạn kê khai được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Các thay đổi này chỉ có thể được thực hiện khi người có thẩm quyền chấp thuận, trên cơ sở giải trình hợp lý của người khai và được lưu lại trên hệ thống.

- Sau khi Thanh tra Chính phủ xây dựng và ban hành các quy định về chuẩn thông tin, quy định kỹ thuật về dữ liệu, quy định về trao đổi và bảo mật dữ liệu thống nhất, căn cứ vào đó các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiến hành triển khai việc chuẩn hóa, chuyển đổi, tích hợp dữ liệu qua các phần mềm giao tiếp trung gian về Thanh tra Chính phủ.

3. Mô hình nghiệp vụ

Người có nghĩa vụ kê khai được thực hiện bằng bản khai giấy hoặc kê khai trực tuyến thông qua chức năng của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập:

- Trường hợp kê khai bằng tờ khai giấy, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập nộp bản kê khai cho cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định. Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập kiểm tra, số hóa, đảm bảo tính chính xác để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Trường hợp kê khai trực tuyến (thực hiện sau năm 2023): người có nghĩa vụ kê khai được cấp tài khoản kê khai cá nhân; thực hiện kê khai trên hệ thống.

4. Yêu cầu

- Hệ thống phần cứng, phần mềm của Cơ sở dữ liệu phù hợp với đặc thù quản lý để đảm bảo việc nhận các thông tin đầu vào, xử lý thông tin, lưu trữ thông tin, khai thác thông tin, trong phạm vi cả nước.

- Hệ thống có chức năng quản lý tài khoản của các cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập để quản lý và cập nhật thông tin vào Hệ thống. Mỗi cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập được phân vùng dữ liệu riêng cho từng đơn vị: các đơn vị quản lý, cập nhật dữ liệu biến động của đơn vị mình theo phân vùng tương ứng của đơn vị, trong đó đơn vị này không được xem, cập nhật dữ liệu của đơn vị khác và chỉ được thao tác dữ liệu của đơn vị mình.

- Phần mềm của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nghiệp vụ, từ công tác số hóa, tiếp nhận bản kê khai đến công tác lưu trữ phân vùng dữ liệu kê khai theo từng đơn vị, đồng thời phục vụ công tác xác minh, kiểm tra và có khả năng thống kê, báo cáo dữ liệu theo quy mô toàn quốc.

- Yêu cầu về dữ liệu được lưu trữ trong Hệ thống: Thông tin về tài sản, thu nhập do người kê khai tài sản, thu nhập cung cấp; thông tin do cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập cập nhật vào Hệ thống.

- Hệ thống hướng tới đảm bảo việc kê khai, quản lý tài sản, thu nhập trực tuyến sau khi đã sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật có liên quan.

- Kiến trúc tổng thể Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các giải pháp

a) Thanh tra tỉnh, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có trách nhiệm quản lý, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình.

- Số hóa, cập nhật dữ liệu kê khai để tạo lập Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện nhận dạng, trích xuất một số trường dữ liệu cơ bản chuyển đổi, chuẩn hóa thông tin về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định và được đưa vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập qua hệ thống phần mềm.

- Tổ chức phân tích, thống kê, báo cáo dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập, bao gồm: Phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập, tổng hợp, báo cáo theo từng cơ quan, đơn vị hoặc trên phạm vi toàn tỉnh.

- Kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu có liên quan để tích hợp, đồng bộ dữ liệu; sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng và các giải pháp an toàn bảo mật theo tiêu chuẩn của các cơ quan quản lý nhà nước như sau:

+ Việc cung cấp thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập phải được thực hiện theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và Quy chế phối hợp giữa các Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

+ Việc tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu có liên quan, nhất là Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; dân cư; đất đai; thuế; doanh nghiệp; bảo hiểm xã hội... để đảm bảo hiệu quả của Hệ thống.

+ Tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Hệ thống thông tin báo cáo UBND tỉnh để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo và kết quả phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, khai thác, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; về kết nối, liên thông, tích hợp dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ sở dữ liệu khác; về an toàn thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xây dựng nội dung, kế hoạch đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, công nghệ thông tin, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác kiểm soát tài sản, thu nhập đáp ứng các nhiệm vụ thiết lập, xây dựng, quản lý, duy trì và vận hành các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm nhằm tiếp thu kinh nghiệm, nguồn lực, kỹ thuật để triển khai, thực hiện Đề án.

b) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ vận hành Hệ thống cần đáp ứng các yêu cầu về:

- Độ sẵn sàng cao: Hệ thống phải có khả năng vận hành thông suốt, liên tục, kể cả các rủi ro do thiên tai, dịch họa. Hệ thống phải có khả năng hoạt động liên tục không gián đoạn, thiết kế có dự phòng với mức độ đầu tư hợp lý.

- Độ tin cậy cao: Các thiết bị phải có độ tin cậy cao, ưu tiên sử dụng thiết bị được cấp các chứng chỉ hoặc tiêu chuẩn quốc tế. Định kỳ kiểm tra hoạt động của các thiết bị, thay thế các thiết bị hỏng, hoặc chưa hỏng nhưng đã quá thời hạn hoạt động.

- Dễ dàng bảo trì, nâng cấp: Các thiết bị cần bảo dưỡng phải được thiết kế sao cho có thể bảo dưỡng mà không ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm dữ liệu. Khi cài đặt thêm thiết bị mới thì không cần phải ngưng hoạt động của toàn bộ Trung tâm dữ liệu.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập sử dụng cơ chế xác thực người sử dụng và các cơ chế bảo mật theo quy định. Triển khai giải pháp bảo mật kênh truyền kết nối giữa Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng khi đồng bộ dữ liệu.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập được thiết kế, xây dựng bảo đảm mức độ an toàn thông tin được đặt ở mức độ cao theo quy định.

- Sử dụng các sản phẩm mật mã, giải pháp mã hóa dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi. Triển khai giải pháp phòng, chống mã độc, phòng, chống tấn công (DoS/DDoS); triển khai giám sát an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin.

2. Nguồn lực thực hiện Đề án

a) Về kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước đảm bảo để các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xây dựng, quản lý, khai thác, kết nối và bảo vệ Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

b) Về nguồn nhân lực

- Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao để bảo đảm nguồn nhân lực quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Các địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan theo thẩm quyền có trách nhiệm phân công, bố trí cán bộ thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, vận hành Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình, bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Thanh tra tỉnh

- Xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; xây dựng Hệ thống công nghệ thông tin (Trung tâm dữ liệu, máy tính, thiết bị số hóa Bản khai, thiết bị lưu trữ, thiết bị phụ trợ..., cài đặt phần mềm, chuẩn hóa thông tin khi số hóa các bản kê khai tài sản, thu nhập giấy) sau khi có hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp nêu trên. Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo sự thống nhất, hiệu quả, tính an toàn, bảo mật của hệ thống trong quá trình vận hành; xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về kết nối, cập nhật, chia sẻ dữ liệu, vận hành, quản lý, khai thác Hệ thống.

- Tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương quản lý người có nghĩa vụ kê khai. Bảo vệ, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Thực hiện các biện pháp sao lưu, dự phòng để bảo đảm khả năng khắc phục sự cố, phục hồi dữ liệu.

- Cung cấp thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng quy trình chuẩn hóa để kết nối, tích hợp dữ liệu, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác có liên quan nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước trong các ngành, lĩnh vực.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng dự toán kinh phí để triển khai Đề án. Thực hiện các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng để bảo đảm Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập hoạt động thường xuyên, ổn định.

- Theo dõi, đôn đốc các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; thực hiện chế độ thông kê, báo cáo việc quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi toàn tỉnh; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ tình hình triển khai Đề án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về công nghệ thông tin phục vụ cho xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, kết nối và chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong các cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan trong việc bảo vệ, an toàn, bảo mật, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật mật mã để bảo mật dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính

Hằng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án, kinh phí thường xuyên để vận hành, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tổ chức thực hiện kết nối, đồng bộ Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xem xét bố trí bổ sung nguồn nhân lực đảm bảo cho cơ quan kiểm soát tài sản tại địa phương quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

5. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Hệ thống thông tin báo cáo và Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo và kết quả phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc quản lý, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu có liên quan được giao quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện Đề án.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT. DNI4



Trần Tuệ Hiền